

**CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/CBTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

(V/v: Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2019)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán.

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY**

Mã chứng khoán: KOS

Địa chỉ trụ sở chính: B6-BT5, khu đô thị mới Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 37833660

Fax: 024 37833661

Email: yenht@kosy.vn

Người thực hiện Công bố thông tin: **Bà Hoàng Thị Yến**

Loại công bố thông tin: 24h, bất thường.

**Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 26/7/2019 Công ty báo cáo định kỳ tình hình quản trị năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/01/2020 tại địa chỉ: <http://kosy.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2019 (bản scan).

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



**HOÀNG THỊ YẾN**

Số: **01** /BCHĐQT-KOSY

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
NĂM 2019**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần KOSY**
- Địa chỉ trụ sở chính: B6-BT5, khu đô thị mới Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 37833660      Fax: 024 37833661      Email: infor@kosal.vn
- Vốn điều lệ: **1.037.500.000.000 VNĐ** (Một nghìn không trăm ba mươi bảy tỷ, năm trăm triệu đồng).
- Mã chứng khoán: **KOS**

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính (Phụ lục 05) về thực hiện Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết, Công ty Cổ phần Kosy báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Trong năm 2019, Đại hội đồng cổ đông diễn ra các hoạt động như sau:

- + Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phê duyệt kế hoạch chuyển sàn niêm yết chứng khoán từ UPCOM sang HOSE;
- + Tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQĐHĐCĐ-KOSY	04/3/2019	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phê duyệt kế hoạch chuyển sàn niêm yết chứng khoán từ UPCOM sang HOSE; lập biên bản tổng hợp ý kiến ban hành nghị quyết thực hiện.
2	01/2019/NQ/ĐHĐCĐ	27/6/2019	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, trong đó:

			<p>+ Doanh thu: : <b>900.017.949.547</b> đồng (chín trăm tỷ, không trăm mười bảy triệu, chín trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm bốn mươi bảy đồng);</p> <p>+ Lợi nhuận sau thuế: <b>45.063.917.886</b> đồng (bốn mươi lăm tỷ, không trăm sáu ba triệu, chín trăm mười bảy nghìn, tám trăm tám sáu đồng).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo của Ban kiểm soát.</li> <li>- Thông qua Phương hướng kế hoạch SXKD năm 2019.</li> <li>- Thông qua chi phí thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.</li> <li>- Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019.</li> <li>- Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị.</li> <li>- Thông qua quyết định miễn nhiệm và kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.</li> <li>- Thông qua nội dung ông Nguyễn Việt Cường - Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.</li> </ul>
--	--	--	--

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch		14/14	100	



2.	Bà Nguyễn Thị Hằng	Phó chủ tịch		14/14	100	
3.	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên		14/14	100	
4.	Ông Nguyễn Mạnh Sáu	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019	6/14	42,9	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019
5.	Ông Nguyễn Ngọc Sáu	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019	6/14	42,9	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019
6.	Ông Nguyễn Đức Trang	Thành viên	Bỏ nhiệm ngày 27/6/2019	8/14	57,1	Bỏ nhiệm ngày 27/6/2019
7.	Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	Bỏ nhiệm ngày 27/6/2019	8/14	57,1	Bỏ nhiệm ngày 27/6/2019

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

### a) Hội đồng Quản trị đã thực hiện các hoạt động giám sát chủ yếu đối với Ban Tổng Giám đốc như sau:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý của Công ty theo Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- Lập phương hướng kế hoạch SXKD năm 2019 và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc các công ty con và tham gia các cuộc họp định kỳ với các công ty con.
- Rà soát và tăng cường các hoạt động quản trị doanh nghiệp, các hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

**b) Qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT và BKS Công ty đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2019 như sau:**

- Ban Tổng Giám đốc đã thực thi nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền phân cấp quản trị theo Quy chế quản trị nội bộ công ty, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2019 đề ra. Hoạt động đúng định hướng chiến lược phát triển của Công ty, phát triển hài hòa lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường, kinh doanh đạt kết quả tốt.
- Các hoạt động: đầu tư, xây dựng, kinh doanh ... cơ bản được thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và các quy định của pháp luật.
- Công tác quản lý tài chính thực hiện tốt, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh. Các báo cáo tài chính: Quý, bán niên, thường niên đã được lập đúng tiến độ, đầy đủ, chính xác theo các chuẩn mực kế toán.
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo đúng quy định của pháp luật.
- Kỷ cương Công ty được duy trì và không ngừng nâng cao; công tác quản lý, điều hành thực hiện ngày càng chuyên nghiệp & minh bạch. Hệ thống quy chế quản lý nội bộ cập nhật kịp thời đồng bộ.
- Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có thay đổi yêu cầu về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, xây dựng cơ bản của Công ty. Các báo cáo thể hiện nội dung đầy đủ, chi tiết, chính xác và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT và BKS.
- Uy tín, vị thế thương hiệu Công ty Cổ phần Kosy ngày càng được nâng cao.

**3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	08/KOSY-QĐ	08/3/2019	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc ông Hà Văn Thủy
2.	03/QĐ-HĐQT	18/3/2019	Xin gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
3.	09/KOSY-QĐ	26/3/2019	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc tài chính bà Nguyễn Thị Mai
4.	10/2019/QĐ-IIDQT	08/4/2019	Chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty Cổ phần KOSY trong Công ty Cổ phần Đầu tư Công Nghệ BTL Việt Nam
5.	11/QĐ - HĐQT	09/4/2019	Thành lập địa điểm kinh doanh Công ty tại Hà Nội
6.	12/2019/NQ-HĐQT	23/4/2019	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019



7.	12/QĐ/HĐQT	08/7/2019	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Thủy điện ông Nguyễn Đức Doanh
8.	13/QĐ/HĐQT	08/7/2019	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực phía Nam ông Nguyễn Tiến Hoàn
9.	12.07/2019/NQHĐQT-KOS	12/7/2019	Thông qua ngày giao dịch đầu tiên của Cổ phiếu KOS tại HOSE
10.	18/NQ-HĐQT	30/7/2019	Về việc phê duyệt đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2019
11.	19/QĐ-HĐQT	08/8/2019	Đăng ký hoạt động văn phòng đại diện Công ty tại tỉnh Lai Châu
12.	20/QĐ-HĐQT	08/10/2019	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
13.	38/QĐ-HĐQT	04/12/2019	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách về tài chính bà Nguyễn Thị Mai
14.	22/2019/NQ-HĐQT	06/12/2019	Thông qua việc mua lại trước hạn Trái phiếu KOS.BOND.2018 Lần 01

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự đầy đủ các cuộc họp
1.	Nguyễn Quốc Hưng	Trưởng Ban kiểm soát		14/14	100	
2.	Bùi Thị Nga	Kiểm soát viên	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019	06/14	42,9	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019
3.	Phạm Vũ Quân	Kiểm soát viên	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019	6/14	42,9	Miễn nhiệm ngày 27/6/2019
4.	Hoàng Thị Yến	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 27/6/2019	8/14	57,1	Bổ nhiệm ngày 27/6/2019

5.	Vũ Trọng Hà	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 27/6/2019	8/14	57,1	Bổ nhiệm ngày 27/6/2019
----	-------------	----------------	-------------------------	------	------	-------------------------

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cổ đông**

Hiệu quả của công tác giám sát tuân thủ được tăng cường thông qua các hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành đảm bảo tuân thủ với quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ Điều lệ và Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập, kiểm tra các báo cáo tài chính: Quý, bán niên, năm của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính.
- Đánh giá tình hình đầu tư của Công ty vào các công ty liên kết. Định kỳ xem xét Báo cáo tài chính: quý bán niên của các công ty này để kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật, bao gồm: các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác.

## **IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Trong năm 2019, Công ty tham dự đầy đủ các khoá tập huấn về quản trị Công ty, quy chế niêm yết, các quy định về Công bố thông tin của UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

## **V. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN**

### **1. Thay đổi người có liên quan (Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan thay đổi được đính kèm).**

- Miễn nhiệm ông Hà Văn Thủy chức vụ Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 08/KOSY – QĐ ngày 8/03/2019.
- Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Mai giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài Chính theo Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 26/03/2019.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Trang giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Bổ nhiệm ông Đỗ Quốc Việt giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.



- Bổ nhiệm bà Hoàng Thị Yến giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Bổ nhiệm ông Vũ Trọng Hà giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Miễn nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Sáu thành viên Hội đồng quản trị theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Miễn nhiệm ông Nguyễn Mạnh Sáu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Miễn nhiệm ông Phan Vũ Quân thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Miễn nhiệm bà Bùi Thị Nga chức vụ thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Hoàn giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khu vực phía Nam theo Quyết định số 12/QĐ-HĐQT ngày 08/7/2019.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Doanh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Năng lượng theo Quyết định số 13/QĐ-HĐQT ngày 08/7/2019.
- Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thoa giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty theo Quyết định số 20/QĐ-HĐQT ngày 08/7/2019.
- Miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Mai Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài Chính theo Quyết định số 38/KOSY-QĐ ngày 04/12/2019.

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

Không có giao dịch.

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:**

Không có giao dịch.

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Không có giao dịch.

4.2. Giao dịch giữa Công ty Cổ phần Kosy với Công ty khác mà trong đó Người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) thực hiện điều hành của Công ty Kosy cũng là thành viên HĐQT hoặc Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đối với các công ty khác có thực hiện giao dịch.

Không có giao dịch.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:



Không có giao dịch.

## VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Danh sách đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu nắm giữ đầu kì		Số cổ phiếu nắm giữ cuối kì		Lý do tăng giảm (mua bán chuyển đổi...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thế Hùng	Em trai - Chủ tịch HĐQT	6.300.000	6,07	6.300.000	6,07	Bán
2	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	57.337.100	55,26	50.337.100	48,52	Bán

## VII. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CẦN LƯU Ý

Không có.

CHỦ TỊCH HĐQT   
  
NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: 01/DS-KOSY

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC  
VÀ NHÓM NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ****A. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I- Hội đồng quản trị</b>												
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	Nam							50.337.100	(*)	48,52
2	Nguyễn Thị Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT	Nữ							9.850.000	(*)	9,49
3	Đỗ Quốc Việt	Thành viên HĐQT	Nam							00	(*)	00
4	Nguyễn Đức Trang	Thành viên HĐQT	Nam							10.600	(*)	0,01
5	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	Nữ							4.500.000	(*)	4,34



STT	Tên cá nhân/tổ chức	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
II- Ban Tổng Giám đốc												
1	Nguyễn Việt Cường	Tổng Giám đốc	Nằm đã nêu tại mục A/I/1 - Chủ tịch HĐQT									
2	Đỗ Quốc Việt	Phó TGD	Nằm đã nêu tại mục A/I/3 - Thành viên HĐQT									
3	Nguyễn Đức Diệp	Phó TGD	Nam							110.000	(*)	0,11
4	Nguyễn Tiến Hoàn	Phó TGD	Nam							00	(*)	00
5	Nguyễn Đức Doanh	Phó TGD	Nam							00	(*)	00
6	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó TGD	Nằm đã nêu tại mục A/I/5 - Thành viên HĐQT									
III-Ban kiểm soát												
1	Nguyễn Quốc Hưng	Trưởng BKS	Nam							00	(*)	00
2	Vũ Trọng Hà	Thành viên BKS	Nam							00	(*)	00
3	Hoàng Thị Yến	Thành viên BKS	Nữ							30.600	(*)	0,02
IV-Kế toán trưởng												
1	Phạm Thị Thắng	Kế toán trưởng	Nữ							100.000	(*)	0,096

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
V- Người đại diện theo pháp luật												
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Nhu đã nêu tại mục A/I/1 - Chủ tịch HĐQT									
VI- Người được uỷ quyền CBTT												
1	Hoàng Thị Yến	Người CBTT	Nhu đã nêu tại mục A/III/3 - Thành viên Ban kiểm soát									

(\*): Hạn chế 100% số cổ phiếu sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo

#### B. CỔ ĐÔNG LỚN

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Chức vụ tại tổ chức ĐKNY	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Nhu đã nêu tại mục A/I/1 - Chủ tịch HĐQT									
2	Nguyễn Thị Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT	Nhu đã nêu tại mục A/I/2 - Phó Chủ tịch HĐQT									
3	Nguyễn Trung Kiên	Không	Nam							6.000.000	(*)	5,78



4	Công ty cổ phần Mavico	Không								10.000.000	(*)	9,64
---	------------------------	-------	--	--	--	--	--	--	--	------------	-----	------

**C. CƠ ĐỒNG CHIẾN LƯỢC**

**D. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I- Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị</b>												
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	Nhu đã nêu tại mục A/I/1 – Chủ tịch HĐQT									
1.1	Nguyễn Văn Thìn	Bố	Nam							100.000		0,096
1.2	Dương Thị Vinh	Mẹ	Nữ							50.000		0,048
1.3	Nguyễn Thị Hằng	Vợ	Nhu đã nêu tại mục A/I/2 – Phó chủ tịch HĐQT									
1.4	Nguyễn Thị Phương Thảo	Em gái	Nhu đã nêu tại mục A/I/5 – Thành viên HĐQT									
1.5	Nguyễn Thế Hùng	Em	Nam							00		00
1.6	Nguyễn Trung Kiên	Em	Nhu đã nêu tại mục B/3 – Cổ đông lớn									
1.7	Nguyễn Mai Vy	Con	Nữ							00		00
1.8	Nguyễn Gia Khiêm	Con	Nam							00		00
2	Đỗ Quốc Việt	Thành viên HĐQT	Nhu đã nêu tại mục A/I/3 – Thành viên HĐQT									

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
2.1	Ngô Thị Tám	Mẹ	Nữ							00		00
2.2	Nguyễn Thị Tuyết	Vợ	Nữ							00		00
2.3	Đỗ Mỹ Bình	Con	Nữ							00		00
2.4	Đỗ Quốc Thành	Con	Nam							00		00
2.5	Đỗ Mỹ Thanh	Con	Nữ							00		00
3	Nguyễn Thị Hằng	Phó chủ tịch HĐQT	Như đã nêu tại mục A/I/2– Thành viên HĐQT									
3.1	Nguyễn Ngọc Sáu	Bố	Nam							100.000		0,096
3.2	Vũ Thị Ái	Mẹ	Nữ							200.000		0,19
3.3	Nguyễn Việt Cường	Chồng	Như đã nêu tại mục A/I/1– Chủ tịch HĐQT									
3.4	Nguyễn Thị Thu Liên	Chị	Nữ							10.000		0,0096
3.5	Nguyễn Thị Vân	Chị	Nữ							6.000		0,0058
3.6	Nguyễn Văn Hà	Em	Nam							1.000.000		0,964
3.7	Nguyễn Mai Vy	Con	Nữ							00		00
3.8	Nguyễn Gia Khiêm	Con	Nam							00		00
4	Nguyễn Đức Trang	Thành viên HĐQT	Như đã nêu tại mục A/I/4 – Thành viên HĐQT									



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.1	Viết Thị Chị	Mẹ	Nữ							00		00
4.2	Đặng Thị Thu Hương	Vợ	Nữ							00		00
4.3	Nguyễn Đức Thị Dung	Chị	Nữ							00		00
4.4	Nguyễn Đức Diệp	Em	Nam							00		00
4.5	Nguyễn Đặng Châu Anh	Con	Nữ							00		00
4.6	Nguyễn Đặng Bảo Châu	Con	Nữ							00		00
5	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	Như đã nêu tại mục A/I/5 – Thành viên HĐQT									
5.1	Nguyễn Văn Thìn	Bố	Nam							100.000		0,096
5.2	Dương Thị Vinh	Mẹ	Nữ							50.000		0,048
5.3	Nguyễn Việt Cường	Anh	Như đã nêu tại mục A/I/1 – Chủ tịch HĐQT									
5.4	Nguyễn Thế Hùng	Em	Nam							00		00
5.5	Nguyễn Trung Kiên	Em	Như đã nêu tại mục B/3 – Cổ đông lớn									
5.6	Hà Kim Thành	Con	Nam							00		00
<b>II. Người có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc</b>												

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Việt Cường	Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục A/I/1 – Chủ tịch HĐQT									
2	Nguyễn Đức Diệp	Phó TGD	Như đã nêu tại mục A/II/3 - Thành viên Ban TGD									
2.1	Phạm Thị Nhị	Mẹ	Nữ							00		00
2.2	Nguyễn Thùy Linh	Vợ	Nữ							00		00
2.3	Nguyễn Thị Nhuận	Chị	Nữ							00		00
2.4	Nguyễn Thị Quyên	Chị	Nữ							00		00
2.5	Nguyễn Trọng Đạt	Anh	Nam							00		00
2.6	Nguyễn Đức Thiệp	Anh	Nam							00		00
2.7	Nguyễn Quang Thanh	Con	Nam							00		00
2.8	Nguyễn An Phương	Con	Nữ							00		00
3	Đỗ Quốc Việt	Phó TGD	Như đã nêu tại mục A/I/2 – Thành viên HĐQT									
3.1	Ngô Thị Tám	Mẹ	Nữ							00		00
3.2	Nguyễn Thị Tuyết	Vợ	Nữ							00		00
3.3	Đỗ Thị Mỹ Bình	Con	Nam							00		00
3.4	Đỗ Quốc Thành	Con	Nam							00		00
3.5	Đỗ Mỹ Thanh	Con	Nữ							00		00



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.	Nguyễn Đức Doanh	Phó TGD	Nhu cầu nêu tại mục A/II/5 - Thành viên Ban TGD									
4.1	Nguyễn Đức Duyên	Bố	Nam							00		00
4.2	Phùng Thị Mậu	Mẹ	Nữ							00		00
4.3	Nghiêm Thị Yến	Vợ	Nữ							00		00
4.4	Nguyễn Đức Dũng	Anh	Nam							00		00
4.5	Nguyễn Thúy Hà	Em	Nữ							00		00
4.6	Nguyễn Đức Hoàng	Con	Nam							00		00
4.7	Nguyễn Đức Dương	Con	Nam							00		00
5.	Nguyễn Tiến Hoàn	Phó TGD	Nhu cầu nêu tại mục A/II/4 - Thành viên Ban TGD									
5.1	Nguyễn Tiến Hòa	Bố	Nam							00		00
5.2	Thân Thị Quang	Mẹ	Nữ							00		00
5.3	Cao Thị Ngọc Hoài	Vợ	Nữ							00		00
5.4	Nguyễn Thị Bình	Chị	Nữ							00		00
5.5	Nguyễn Thị Thủy	Chị	Nữ							00		00
5.6	Nguyễn Thị Hương	Chị	Nữ							00		00
5.7	Nguyễn Cao Hoàng Sơn	Con	Nam							00		00

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
5.8	Nguyễn Cao Tường An	Con	Nữ							00		00
5.9	Nguyễn Cao Đức Vinh	Con	Nam							00		00
6	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó TGD	Như đã nêu tại mục A/I/5 – Thành viên HĐQT									
III. Người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát												
1	Nguyễn Quốc Hưng	Trưởng BKS	Như đã nêu tại mục A/III/1 - Trưởng BKS									
1.1	Nguyễn Văn Hường	Bố	Nam							00		00
1.2	Tạ Thị Liên	Mẹ	Nữ							00		00
1.3	Nguyễn Tiến Phú	Em	Nam							00		00
2	Vũ Trọng Hà	TV BKS	Như đã nêu tại mục A/III/2 - Thành viên BKS									
2.1	Vũ Trọng Toán	Bố	Nam							00		00
2.2	Lê Thị Lợi	Mẹ	Nữ							00		00
2.3	Nguyễn Ngọc Mai	Vợ	Nữ							00		00
2.4	Vũ Văn Tuấn	Anh	Nữ							00		00
2.5	Vũ Thị Nga	Chị	Nam							00		00
2.6	Vũ Ngọc Ánh	Con	Nam							00		00
3	Hoàng Thị Yến	TV BKS	Như đã nêu tại mục A/III/3 - Thành viên BKS									



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
3.1	Hoàng Văn Sắc	Bố	Nam							100		0,0096
3.2	Nguyễn Thị Cúc	Mẹ	Nữ							100		0,0096
3.3	Nguyễn Trung Kiên	Chồng	Như đã nêu tại mục B/3 – Cổ đông lớn									
3.4	Hoàng Thị Thanh	Em	Nữ							00		00
3.5	Hoàng Thị Nhâm	Em	Nữ							100		0,0096
3.6	Nguyễn Gia Hưng	Con	Nam							00		00
3.7	Nguyễn Gia Thịnh	Con	Nam							00		00
<b>IV- Người có liên quan của Kế toán trưởng</b>												
1	Phạm Thị Thắng	KTT	Như đã nêu tại mục A/IV/1 - Kế toán trưởng									
1.1	Phạm Khắc Trung	Bố	Nam							00		00
1.2	Đào Thị Năm	Mẹ	Nữ							00		00
1.3	Nguyễn Văn Nghĩa	Chồng	Nam							18.000		0,01
1.4	Nguyễn Phạm Minh Đức	Con	Nam							00		00
1.5	Nguyễn Phạm Bảo Châu	Con	Nữ							00		00
<b>V- Người có liên quan của Người đại diện theo pháp luật</b>												
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch	Như đã nêu tại mục A/I/1 – Chủ tịch HĐQT									



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/dại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
		HDQT kiêm TGD										
VI- Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT												
1	Hoàng Thị Yến	Người CBTT										Như đã nêu tại mục A/III/3 - Thành viên Ban kiểm soát

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG